

KẾ HOẠCH

Thực tập và viết Chuyên đề thực tập tốt nghiệp đối với sinh viên đại học chính quy - Kỳ mùa thu năm 2021

Các sinh viên đủ điều kiện theo quy định của Trường Đại học Kinh tế quốc dân, đã đăng ký làm Chuyên đề thực tập tốt nghiệp, các giảng viên hướng dẫn thực hiện theo kế hoạch này.

1. MỤC ĐÍCH

Chuyên đề thực tập tốt nghiệp là thành phần bắt buộc của Chương trình đào tạo ngành Luật tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Mục đích của học phần này bao gồm:

- Gắn học tập trên lớp với thực hành trong thực tiễn.
- Hệ thống hóa, củng cố, nâng cao kiến thức kinh tế – xã hội, kiến thức chuyên môn.
- Rèn luyện kỹ năng thực hành chuyên môn.
- Rèn luyện kỹ năng viết báo cáo, phân tích một báo cáo có tính lí luận và thực tiễn về pháp luật.

2. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM – KẾT QUẢ

2.1. Thời gian thực tập

- Thời gian thực tập chính thức: **Từ ngày 01/09/2021 đến ngày 12/12/2021**

Thời gian thực tập chính thức chia thành 2 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Thực tập tổng hợp (Từ 01/09/2021 đến 30/09/2021).

Sinh viên viết “**Báo cáo thực tập tổng hợp**” gắn với 1 cơ sở thực tập; Thu thập, tổng hợp tài liệu, dự kiến tên đề tài “Chuyên đề thực tập tốt nghiệp”

Giai đoạn 2: Thực tập chuyên đề (Từ 01/10/2021 đến 30/11/2021)

Sinh viên thực hiện theo hướng dẫn của giảng viên, sinh viên hoàn thành đề cương chi tiết đề tài lựa chọn và viết “**Chuyên đề thực tập tốt nghiệp**”.

- Thời gian nộp chuyên đề tại Văn phòng Khoa: **Thứ 4, ngày 01/12/2021**
- Thời gian Hội đồng đánh giá chuyên đề: **Ngày 6,7/12/2021.**
- Thời gian Bộ môn nộp kết quả tích hợp của 03 thành phần (Điểm Báo cáo thực tập tổng hợp) + (Điểm chuyên đề thực tập) + (điểm trình bày tại Hội đồng đánh giá Chuyên đề tốt nghiệp) và đưa lên mạng Quản lý đào tạo trước ngày **16/12/2021.**

2.2. Địa điểm thực tập

Sinh viên ngành Luật được khuyến khích thực tập tại các doanh nghiệp, cơ sở có liên quan đến ngành luật để tiếp cận với công việc thực tế và các nguồn số liệu.

2.3. Kết quả thực tập

Kết thúc quá trình thực tập, mỗi sinh viên nộp: 03 Bản chuyên đề (Có xác nhận của đơn vị thực tập, có xác nhận của GVHD trên kết quả Turnitin).

3. QUY ĐỊNH VỀ NỘI DUNG, KẾT CẤU CỦA BÁO CÁO TỔNG HỢP VÀ CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP

3.1. Báo cáo thực tập tổng hợp

Báo cáo thực tập tổng hợp có những nội dung chủ yếu sau đây:

Phần 1. Xác định tư cách pháp lý của đơn vị thực tập

Phần 2. Tổ chức bộ máy quản lý và lao động của đơn vị thực tập

Phần 3. Khái quát tình hình hoạt động của đơn vị thực tập

Phần 4. Tìm hiểu việc ký kết và thực hiện các loại hợp đồng trong hoạt động, kinh doanh. Tranh chấp trong kinh doanh, thương mại

Phần 5. Tìm hiểu việc thực hiện pháp luật về nghĩa vụ của đơn vị trong hoạt động và quan hệ của doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước

Số trang tối thiểu của Báo cáo thực tập tổng hợp là 15 trang, không kể phần Phụ lục (nếu có). Trang bìa Báo cáo thực tập tổng hợp trình bày theo Phụ lục 1.

Báo cáo thực tập tổng hợp (và Chuyên đề thực tập tốt nghiệp) phải được trình bày trên khổ giấy A4, phong chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, cách dòng 1,3, kiểu gõ Unicode, lề trên 3,5 cm, lề dưới 3,0 cm, lề trái 3,5 cm, lề phải 2,0 cm. Số trang được đánh ở góc phải phía dưới mỗi trang.

Báo cáo thực tập tổng hợp được nộp trực tiếp cho G/V hướng dẫn ngay sau khi kết thúc giai đoạn thực tập tổng hợp.

3.2. Chuyên đề thực tập tốt nghiệp

Chuyên đề thực tập ngành Luật cần đạt được một số yêu cầu sau đây:

Yêu cầu chung: Biết cách thực hiện các bước cơ bản trong việc phân tích, giải quyết một vấn đề về pháp luật kinh tế và kinh doanh, sử dụng các thông tin thu thập được trong quá trình thực tập. Quá trình thực tập giúp sinh viên rèn luyện và tăng cường kỹ năng thực tế, năng lực chuyên môn về kiến thức pháp luật nói chung, đặc biệt là kiến thức pháp luật kinh doanh đã được đào tạo tại Trường.

Yêu cầu cụ thể bao gồm:

- (1) Đánh giá tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật chủ yếu trong hoạt động kinh doanh, trong quản lý nhà nước về kinh tế tại các đơn vị thực tập.
- (2) Hệ thống hoá và củng cố kiến thức cơ bản về pháp lý, kinh tế và xã hội đã được trang bị, vận dụng vào thực tế để phân tích các chính sách và giải quyết

những vấn đề pháp lý phát sinh trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; hoạt động quản lý nhà nước tại ngành, địa phương, đơn vị thực tập.

- (3) Rèn luyện cho sinh viên ý thức chủ động đề xuất, phương pháp tiếp cận, phân tích và giải quyết vấn đề thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị thực tập, thông qua việc nghiên cứu một vấn đề cụ thể về lý luận hoặc thực tiễn.
- (4) Rèn luyện kỹ năng xử lý các tình huống pháp lý cụ thể, từ đó đưa ra những nhận xét và các kiến nghị cần thiết.

Trường hợp đặc biệt, sinh viên có thể chọn cách tiếp cận khác và phải được sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn.

Chuyên đề thực tập được viết theo một đề tài cụ thể do sinh viên đề xuất và được giáo viên thông qua.

Đề tài thực tập chuyên đề phải đảm bảo thoả mãn cả 3 yêu cầu là:

Một là, nghiên cứu về một vấn đề pháp luật.

Hai là, nội dung gắn với các khía cạnh pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh hoặc hoạt động quản lý nhà nước về kinh tế.

Ba là, những nội dung trên phải gắn với thực tiễn tại 1 đơn vị thực tập cụ thể.

Tên của đề tài thực tập chuyên đề phải thể hiện được cả 3 yêu cầu nêu trên.

Kết cấu Chuyên đề thực tập tốt nghiệp

Kết cấu của chuyên đề do từng sinh viên đề xuất theo hướng dẫn của giáo viên hướng dẫn. Theo truyền thống cơ cấu của một chuyên đề bao gồm các Chương sau đây:

- Chương 1: Cơ sở lý luận và cơ sở pháp lý của đề tài nghiên cứu (*không bắt buộc nhằm tránh sao chép trái phép*)
- Chương 2: Phân tích thực tiễn hoạt động liên quan đề tài tại đơn vị thực tập

- Chương 3: Kiến nghị nhằm hoàn thiện vấn đề của đề tài nghiên cứu.

Tùy vào đề tài cụ thể của từng sinh viên lựa chọn, giáo viên hướng dẫn thực tập xác định cơ cấu nội dung của chuyên đề trong đề cương sơ bộ.

Tổng kết, báo cáo kết quả và lấy xác nhận thực tập của đơn vị thực tập

Sinh viên phải hoàn thành việc viết chuyên đề thực tập, thông qua nội dung chuyên đề này với đơn vị thực tập (nếu đơn vị thực tập có yêu cầu) và lấy **Bản nhận xét** về quá trình thực tập tại cơ sở để đóng vào trong bản in chuyên đề chính thức trước khi nộp cho Khoa.

4. QUY ĐỊNH VỀ CHẤM ĐIỂM

Tất cả các chuyên đề thực tập tốt nghiệp đều phải được kiểm tra Turnitin và phải có kết quả dưới 20%. Chuyên đề không đạt kết quả trên không được chấm điểm. GVHD phải ký vào xác nhận kết quả. Khoa có thể kiểm tra xác suất về kết quả Turnitin của bất kỳ sinh viên nào.

Điểm chấm chuyên đề thực tập gồm:

- Điểm Báo cáo thực tập tổng hợp: hệ số 10%, GVHD chấm điểm với điểm lẻ đến 0,5.
- Điểm Chuyên đề thực tập tốt nghiệp hoàn chỉnh: hệ số 40%, do GVHD chấm với điểm lẻ đến 0,5.
- Điểm Hội đồng đánh giá Chuyên đề thực tập tốt nghiệp do Khoa thành lập: hệ số 50%.

Điểm thực tập tốt nghiệp cuối cùng được tính theo công thức sau đây:

Điểm thực tập tốt nghiệp = (Điểm Báo cáo thực tập tổng hợp x 0,1) + (Điểm chuyên đề thực tập x 0,4) + (điểm trình bày trước Hội đồng chấm Chuyên đề x 0,5)

Sinh viên có điểm thực tập dưới 5 phải thực tập lại.

5. QUY ĐỊNH VỀ ĐỊNH DẠNG

Theo quy định chung của nhà trường và đặc thù ngành Luật, các nội dung chi tiết cần đạt được như trong các phần sau.

5.1. Quy định về định dạng văn bản

Chuyên đề tốt nghiệp tối thiểu 40 trang không kể phụ lục;

Phiên bản Word, đuôi **.doc**. Không dùng file đuôi **.docx**, khi nộp không chuyển phiên bản, hoặc khi chuyển bị lỗi sinh viên chịu trách nhiệm trước nhà trường;

Cỡ giấy A4; Font chữ Time New Roman kích thước 13; cách dòng 1,3; Lề trái 35mm, phải 25mm, trên 25mm, dưới 25mm;

Đỉnh và chân của trang: Header: Chuyên đề thực tập ngành Luật; Footer: Mã sinh viên – Họ tên sinh viên;

Số trang tại góc phải phía dưới;

Phần nội dung căn lề hai bên, tiêu đề chương và các công thức căn lề vào giữa;

Mẫu bìa: xem ở Phụ lục 2.

5.2. Thứ tự nội dung chuyên đề

Trang bìa – trang bìa phụ

Mục lục

Danh mục các từ viết tắt (nếu có từ 10 từ viết tắt trở lên)

Danh mục các bảng biểu, Danh mục các hình vẽ (nếu có)

Lời nói đầu (nếu có)

Chương 1, Chương 2, ...

Kết luận

Tài liệu tham khảo

Phụ lục

5.3. Phương thức đánh mục

Đánh số chương và số mục bằng số 1, 2, 3, **không** dùng số La Mã I, II, III, không dùng a, b, c;

Số đầu tiên là số của chương. Tối đa đánh 4 cấp;

Tiêu đề chương: in hoa chữ đậm, cỡ 15; tiêu đề mục lớn trong chương: in hoa chữ đậm cỡ 13; tiêu đề mục nhỏ: chữ đậm cỡ 13. Sau tiêu đề các mục không có các dấu chấm, hai chấm;

Ví dụ:

Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI

1.1. CÁC LÝ THUYẾT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI

1.1.1. Hợp đồng

Hợp đồng hiểu theo nghĩa rộng là...

5.4. Tài liệu tham khảo

Các trích dẫn, lý thuyết cơ sở đều phải có tài liệu tham khảo;

Có đánh số thứ tự 1, 2, 3 kế tiếp nhau;

Tách riêng phần tài liệu tiếng Việt, tài liệu tiếng Anh, tài liệu internet;

Trong mỗi phần, liệt kê theo ABC;

Nếu là tên sách thì theo trình tự: Tên tác giả (năm xuất bản). *Tên sách (chữ nghiêng)*, tập (nếu có), nhà xuất bản (có thể viết tắt);

Nếu là bài báo thì theo trình tự: Tên tác giả (năm xuất bản). “Tên bài báo” (trong cặp ngoặc kép), *Tên tạp chí (chữ nghiêng)*, tập, số, trang;

Nếu là tài liệu internet: Tên tác giả (năm công bố). *Tên tài liệu (chữ nghiêng)*, tên trang mạng, địa chỉ trang mạng (đường dẫn, xuống dòng nếu quá dài, đặt thành liên kết trong bản word), ngày truy cập.

Ví dụ về tài liệu tham khảo

Tài liệu tiếng Việt

1. Trần Văn Nam (2018) chủ biên. *Giáo trình Luật Sở hữu trí tuệ*, NXBĐHKQTĐ.

Tài liệu tiếng Anh

1. Nguyễn Thị Minh (2013). “*The impact of asymmetric information in Vietnam’s health insurance*”, *Journal of Economics & Development*, 14, 3,5-21.

Tài liệu internet

1. Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch (2014). Báo cáo Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 36/2008/CT-TTg về việc tăng cường quản lý và thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan,

www.thuvienphapluat.vn

2. Diệp Vũ (2014). *Giá vàng giảm nhẹ, USD sụt khá mạnh*, VnEconomy, <http://vneconomy.vn/tai-chinh/gia-vang-giam-nhe-usd-tu-do-sut-kha-manh-20140826103133117.htm>, 26/8/2014.

5.5. Quy định về sử dụng footnote

Tất cả các phần trích dẫn từ các tài liệu khác đều phải sử dụng *footnote* ghi rõ nguồn bao gồm tên tác giả, năm công bố, tên tác phẩm, nơi công bố, trang số...

Hà Nội, ngày 23/8/2021

Khoa Luật

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Các nội dung trên trang bìa 1, Báo cáo thực tập tổng hợp

(Font chữ và kích thước có thể thay đổi nhưng đảm bảo đủ các nội dung)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
KHOA LUẬT



BÁO CÁO THỰC TẬP TỔNG HỢP

Ngành: Luật

Chuyên ngành:

Sinh viên thực hiện: (Họ và tên)

Mã sinh viên:

Lớp:

Địa điểm thực tập:

Giảng viên hướng dẫn:

Hà Nội, 2021

Phụ lục 2: Các nội dung trên trang bìa 1, Chuyên đề thực tập tốt nghiệp

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
KHOA LUẬT



CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Ngành: Luật

Chuyên ngành:

Đề tài: (Tên đề tài)

Sinh viên thực hiện: (Họ và tên)

Mã sinh viên:

Lớp:

Giảng viên hướng dẫn:

Hà Nội, 2021

(Font chữ và kích thước có thể thay đổi nhưng đảm bảo đủ các nội dung)